



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0041602

(51)^{2020.01} B65D 43/02; B65D 43/08; B65D 43/06

(13) B

(21) 1-2020-04766

(22) 19/08/2020

(30) 108211274 23/08/2019 TW

(45) 25/11/2024 440

(43) 25/02/2021 395

(73) TomLock Co., Ltd. (TW)

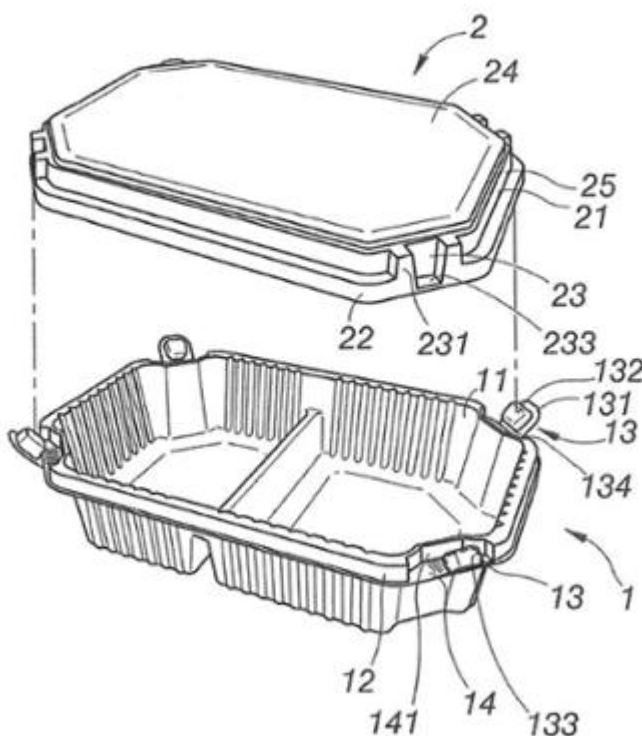
8F., No. 3, Sec. 3, New Taipei Blvd., Xinzhuang Dist., New Taipei City 242, Taiwan

(72) Jacky Wang (TW); Ssu-Wei Wu (TW).

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) HỘP ĐỰNG CÓ NẮP GẮN VÀO ĐỂ

(57) Sáng chế đề xuất hộp đựng. Hộp đựng bao gồm đế và nắp được gắn vào đế. Nắp bao gồm ít nhất một phần lõm được định ở bề mặt bên nó. Đế bao gồm thành biên có vùng tiếp nhận. Vùng tiếp nhận bao gồm thành chắn kéo dài từ thành biên, và chi tiết gắn kéo dài từ vùng tiếp nhận và bao gồm phần lồi. Ít nhất một phần lõm bao gồm khe mở phía trên rộng và phần đáy hẹp. Phần lồi được định hình để được gắn với ít nhất một phần lõm để gắn nắp với đế. Đế bao gồm thành chắn để tăng cường độ cứng đế nhằm tránh bị biến dạng.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến hộp đựng, và cụ thể hơn là đề cập đến hộp đựng có nắp được gắn vào đế.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Các hộp đựng thông thường được làm bằng nhựa hoặc vật liệu liên quan đến giấy, trong đó các hộp đựng có nắp có thể bịt kín để giữ thực phẩm tươi được chào đón trên thị trường. Đặc biệt đối với những hộp đựng bằng nhựa có khả năng ngăn chất lỏng tràn ra và được sử dụng theo các cách khác nhau.

Tính năng quan trọng của loại hộp đựng bằng nhựa này là độ ổn định và độ bền của nắp được liên kết với đế. Đối với các hộp đựng bằng nhựa thông thường thường bao gồm các nút cài được tạo thành dọc theo các cạnh của nắp, và đế bao gồm các mép được cài bởi các nút cài. Tuy nhiên, liên kết kiểu nút bấm có thể quá lỏng để đóng kín để hoặc có thể quá chặt để tháo ra. Đối với tình huống thứ nhất, các nút cài chỉ đơn giản là gắn với cạnh mép do đó các nút cài không thể bám chắc vào mép. Mỗi nối có thể bị rơi lỏng bởi sự va đập hoặc nén. Các nút cài cũng có thể bị tách ra khỏi mép do thực phẩm trong hộp đựng quá nặng hoặc cách người dùng đóng nắp không đúng cách. Đối với tình huống thứ hai, có các dạng nút cài và mép khác nhau, chẳng hạn như các nút cài được gắn với các phần lõm trong các rãnh. Nếu nút cài có độ cong quá mức hoặc độ rộng của mép không được đặt phù hợp, hoặc nút cài quá lớn khi

được gắn với phần lõm của các rãnh. Ma sát giữa nút cài và mép đóng vai trò làm cho nắp khó bị mở hoặc thậm chí làm biến dạng nắp hoặc đế.

Thiết bị gắn khác dùng cho các hộp đựng bao gồm phần đực và phần cái, trong đó các phần đực và cái được bắt khớp với nhau bằng cách gắn kết bề mặt-bề mặt. Nếu có dung sai giữa các phần đực và phần cái, sức cản đóng vai trò khiến nắp khó đóng và mở với đế. Bên cạnh đó, các phần đực phải được ép mạnh để được khớp với các phần cái, các phần đực hoặc các phần cái có thể bị biến dạng nếu không có cấu trúc gia cố để chịu tác động nhấn này. Bởi vì công nghệ đúc hiện có rất khó để tạo các phần đực trên các cạnh bên của đế. Các vấn đề còn tồn tại cần phải được cải thiện hơn nữa.

Sáng chế nhằm đề xuất hộp đựng bao gồm nắp và đế để khắc phục những thiếu sót được đề cập ở trên.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Mục tiêu chính của sáng chế là đề xuất hộp đựng bao gồm đế và nắp được gắn vào đế. Nắp bao gồm ít nhất một phần lõm được định ở bề mặt bên của nắp. Đế bao gồm chi tiết gắn để chi tiết gắn bao gồm phần lồi được gắn với ít nhất một phần lõm để gắn nắp với đế. Đế bao gồm vùng tiếp nhận để gia cố độ chặt của ít nhất một phần lõm để rút ngắn chi tiết gắn và để giảm chiều cao nắp và vật liệu cần thiết nhằm tiết kiệm vật liệu và chi phí. Hộp đựng bao gồm cấu trúc ổn định và đơn giản. Hộp đựng không bị biến dạng kể cả khi bị nén để giảm khả năng tháo ra và tách rời.

Đề đạt được mục đích đã đề cập ở trên, sáng chế đề xuất hộp đựng bao gồm nắp và đế. Nắp bao gồm đỉnh nắp và bề mặt bên kéo dài từ lề của đỉnh nắp. Phần lồi được hình thành bởi bề mặt bên cùng với đỉnh nắp. Bề mặt bên có ít nhất một phần lõm bao gồm khe mở phía trên rộng và phần đáy hẹp. Đế bao gồm phần mở phía trên được định bởi thành biên. Nắp được gắn vào phần mở phía trên của đế để tạo khoảng trống giữa đế và nắp. Thành biên của đế có vùng lõm tạo thành vùng tiếp nhận nằm tương ứng với ít nhất một phần lõm của nắp. Vùng tiếp nhận có thành chắn kéo dài từ thành biên. Chi tiết gắn kéo dài từ vùng tiếp nhận và có phần lồi. Phần lồi được định hình để được gắn với ít nhất một phần lõm để gắn nắp với đế.

Tốt hơn là, mép kéo dài từ vùng tiếp nhận dọc theo phần mở phía trên của đế. Bề mặt bên của nắp bao gồm gờ kéo dài từ bề mặt bên. Gờ tiếp xúc với mép khi nắp được gắn vào đế.

Tốt hơn là, vùng tiếp nhận được tạo ở mối nối giữa mép và chi tiết gắn. Vùng tiếp nhận bao gồm thành chắn mở rộng lên trên. Khi nắp được gắn với đế, ít nhất một phần lõm được đặt giữa thành chắn và chi tiết gắn.

Tốt hơn là, chi tiết viền mở rộng kéo dài từ phần lồi của đế. Phần lồi bao gồm phần lõm được hình thành ở phía sau của nó. Phần uốn cong được tạo thành giữa mép và chi tiết gắn.

Tốt hơn là, ít nhất một phần lõm nằm giữa hai phần gia cố. Bề mặt tiếp xúc được hình thành giữa hai phần gia cố. Ít nhất một phần lõm được xác định giữa bề mặt tiếp xúc và hai phần gia cố.

Tốt hơn là, đế và nắp được định hình để bao gồm đường cong viền hoặc nhiều cạnh.

Tốt hơn là, có nhiều phần lõm và chi tiết gắn bao gồm nhiều phần lồi. Số lượng các phần lồi giống số lượng các phần lõm.

Tốt hơn là, có nhiều phần lõm và nhiều chi tiết gắn. Số lượng các phần lồi của các chi tiết gắn giống số lượng các phần lõm.

Tốt hơn là, có nhiều phần lõm. Số lượng các chi tiết gắn giống số lượng các phần lõm và mỗi chi tiết gắn bao gồm phần lồi.

Tốt hơn là, hộp đựng bao gồm tay cầm, và lỗ được tạo xuyên qua hai đầu của mỗi tay cầm. Các phần lồi được gắn với hai lỗ của tay cầm. Phần tay nắm được tạo giữa hai đầu của tay cầm.

Trong một phương án, phần lõm và phần lồi có thể là phần tiếp xúc. Các phần lồi được đặt trên đế, và các phần lõm được đặt trong nắp. Ngoài ra, các phần lồi được đặt trên nắp, và các phần lõm được đặt trong đế.

Hộp đựng có thể có các phần gắn kết trên các mặt bên tương ứng của đế và nắp. Do đó, độ cứng của nắp và đế được gia cố sao cho nắp và đế không bị biến dạng do nén để tách các phần lồi ra khỏi phần lõm. Để có các thành chắn để chi tiết gắn có thể được rút ngắn để giảm chiều cao nắp. Thành chắn gia cố độ cứng của các phần lõm sao cho các phần lồi không bị tách khỏi các phần lõm do việc ép, và hộp đựng có khả năng bị biến dạng. Bên cạnh đó, độ dày của nắp có thể được giảm xuống để đạt được nhu cầu của thị trường về nắp mỏng và nắp rẻ.

Sáng chế sẽ trở nên rõ ràng hơn từ phần mô tả sau đây khi được mô tả cùng với các hình vẽ theo kèm, chỉ nhằm mục đích minh họa phương án được ưu tiên phù hợp với sáng chế.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG. 1 là hình vẽ các chi tiết rời của hộp đựng theo sáng chế;

FIG. 2 là hình phối cảnh thể hiện hộp đựng theo sáng chế;

FIG. 3 là hình chiếu mặt cắt ngang bên để thể hiện chi tiết gắn và phần lồi trên đế trong đó phần lồi được gắn với phần lõm của nắp;

FIG. 4 thể hiện thao tác gắn kết của phần lồi với phần lõm của nắp;

FIG. 5 là hình chiếu cạnh mặt cắt ngang một phần để thể hiện phần lồi được gắn kết với phần lõm;

FIG. 6 là hình chiếu bằng mặt cắt ngang một phần để thể hiện phần lồi được gắn kết với phần lõm;

FIG. 7 thể hiện chi tiết gắn có nhiều phần lồi được gắn kết với nhiều phần lõm;

FIG.8 thể hiện tay cầm của hộp đựng theo sáng chế; và

FIG.9 thể hiện hộp đựng được trang bị tay cầm như thể hiện trong FIG. 8 theo sáng chế.

Mô tả chi tiết sáng chế

Đề cập đến các hình FIG. 1 và FIG. 2, hộp đựng theo sáng chế có thể được làm bằng giấy hoặc nhựa, và bao gồm đế 1 và nắp 2.

Đế 1 bao gồm phần mở phía trên được xác định bởi thành biên 11. Mép 12 kéo dài từ biên của phần mở phía trên và được uốn cong xuống. Vùng tiếp nhận 14 được hình thành trong vùng lõm của mép 12 và vùng tiếp nhận 14 có thành chắn 141 kéo dài từ thành biên 11 để gia cố độ cứng của vùng tiếp nhận 14. Ít nhất một chi tiết gắn 13 kéo dài từ vùng tiếp nhận 14 và bao gồm phần lõi 132. Trong phương án này, có nhiều chi tiết gắn 13. Phần lõi 132 bao gồm phần lõm 133 được hình thành ở phía sau của phần lõi này. Phần liên kết giữa chi tiết gắn 13 và mép 12 là phần uốn cong 134.

Nắp 2 bao gồm đỉnh nắp 24 và bề mặt bên 25 kéo dài từ phần lề của đỉnh nắp 24. Phần lõi 21 được tạo thành bởi bề mặt bên 25 cùng với đỉnh nắp 24. Nắp 2 được gắn vào phần miệng phía trên của đế 1 để tạo khoảng trống giữa thành biên 11 của đế 1 và phần lõi 21 của nắp 2. Bề mặt bên 25 của nắp 2 bao gồm gờ 22 kéo dài xung quanh nó. Gờ 22 tiếp xúc với mép 12 khi nắp 2 được gắn vào đế 1. Bề mặt bên 25 bao gồm ít nhất một phần lõm 23 bao gồm khe mở phía trên rộng và phần đáy hẹp. Trong phương án này, có nhiều phần lõm 23. Mỗi phần lõm 23 nằm giữa hai phần gia cố 231. Bề mặt tiếp xúc 233 (FIG. 3) được hình thành giữa hai phần gia cố 231. Mỗi phần lõm 23 được xác định giữa bề mặt tiếp xúc 233 và hai phần gia cố 231. Các phần gia cố 231 gia cố độ cứng của nắp 2 để ngăn nắp 2 không bị biến dạng. Các nắp 2 có thể được xếp chồng và không bị biến dạng. Bề mặt tiếp xúc 233 bố trí gờ đỡ khi phần lõi 132 được gắn với phần lõm 23. Bề mặt tiếp xúc 233 cũng ngăn phần lõi 132 không bị trượt ra khỏi phần lõm 23.

Vùng lõm mà vùng tiếp nhận 14 tạo thành, cho phép phần lõm 23 của nắp 2 được đưa xuống và định vị vào vùng tiếp nhận 14. Do đó, chiều dài của chi tiết gắn 13 có thể được rút ngắn, và điều này cũng giúp tiết kiệm vật liệu cần thiết. Chiều cao của nắp 2 cũng có thể được giảm xuống để đáp ứng yêu cầu nắp mỏng cần ít vật liệu hơn. Thành chắn 141 tạo thành gờ đỡ cho phần lõm 23 khi phần lõi 132 được gắn với phần lõm 23, phần lõm 23 di chuyển vào trong. Nói cách khác, vì thành chắn 141 ngăn phần lõm 23 tiếp tục di chuyển vào trong để phần lõm 23 được đỡ bởi thành chắn 141 và phần lõi 132 dễ dàng gắn vào phần lõm 23.

Các hình FIG. 3 và FIG. 4 thể hiện phương án thứ nhất của hộp đựng theo sáng chế.

Các chi tiết gắn 13 của đế 1 được uốn cong bởi phần uốn cong 134 được liên kết với vùng tiếp nhận 14. Như thể hiện trong FIG. 3, vùng nhô ra 135 của phần lõi 132 được tạo tích hợp với phần lõi 132 và có thể được làm bằng nhựa hoặc giấy, sao cho vùng nhô ra 135 đủ cứng và không bị biến dạng khi phần lõi 132 được gắn nhẹ vào phần lõm 23.

Khi nắp 2 được gắn vào đế 1, người dùng có thể nhấn phần lõm 133 của chi tiết gắn 13 để uốn cong chi tiết gắn 13 bằng phần uốn cong 134 để gắn phần lõi 132 với phần lõm 23. Khi tháo nắp 2 khỏi đế 1, phần lõi 132 được giải phóng khỏi phần lõm 23 bằng cách kéo chi tiết viền mở rộng 131.

Cần lưu ý rằng khi mở nắp 2 khỏi đế 1 để lấy thực phẩm trong hộp đựng, người dùng chỉ cần tách phần lõi 132 của chi tiết gắn 13 khỏi phần lõm 23, nắp 2 có

thể xoay được 90 độ hoặc 180 độ với đế 1 bằng các phần uốn cong 134. Không cần thiết phải tách tất cả các phần lõi 132 của tất cả các chi tiết gắn 13 ra khỏi phần lõm 23.

Ngoài ra, do gờ 22 của nắp 2 được gắn vào và tiếp xúc với cạnh mép 12 của đế 1, do đó, khi các phần lõi 132 được gắn với phần lõm 23, thì nắp 2 sẽ được gắn chặt vào đế 1. Ngay cả khi hộp đựng bị đặt lộn ngược, thực phẩm cũng không bị rơi ra ngoài.

FIG. 5 và FIG. 6 thể hiện các phần lõi 132 được gắn với các phần lõm 23.

Phần lõm 23 có khoảng trống cho phần lõi 132 được gắn vào và khoảng trống được tạo giữa các phần gia cố 231 và bề mặt tiếp xúc 233. Chiều rộng của phần lõi 132 lớn hơn một chút so với chiều rộng của phần lõm 23 giữa hai phần gia cố 231. Do đó, phần lõi 132 có thể được gắn chặt với phần lõm 23 và tiếp xúc với bề mặt tiếp xúc 233. Vì phần lõm 23 có khe mở phía trên rộng và phần đáy hẹp, nên phần lõi 132 thậm chí còn được gắn chặt hơn với phần lõm 23 khi hộp đựng bị ép hoặc nén. Mỗi phần lõm 23 bao gồm khe mở phía trên rộng, và các thành của các phần gia cố 231 là các thành nghiêng với góc vát thuận, cả hai yếu tố đều làm cho việc đúc trở nên dễ dàng. Nói cách khác, phần lõm 23 không bị biến dạng để đảm bảo mối nối giữa phần lõi 132 và phần lõm 23. Bề mặt tiếp xúc 233 ngăn phần lõi 132 tháo ra khỏi phần lõm 23 khi hộp đựng bị rung hoặc đặt lộn ngược. Hai phần gia cố 231 là hai phần lõi, bao gồm nhiều bề mặt để tạo thành cấu trúc chắc chắn để chống lại tác động nhấn của phần lõi 132 vào phần lõm 23.

Trong phương án được đề cập ở trên, số lượng các chi tiết gắn 13 giống số lượng các phần lõm 23 và mỗi chi tiết gắn 13 bao gồm phần lõi 132. Ngoài ra, số lượng phần lõm 23 có thể là một hoặc nhiều. Khi số lượng phần lõm 23 là một, thì có một chi tiết gắn 13. Khi số lượng phần lõm 23 là nhiều, thì có một hoặc nhiều chi tiết gắn 13. Mỗi chi tiết gắn 13 bao gồm một hoặc nhiều phần lõi 132. Số lượng các phần lõi 132 giống số lượng các phần lõm 23. Nói cách khác, số lượng các phần lõi 132 của tất cả các chi tiết gắn 13 giống số lượng các phần lõm 23.

FIG. 7 thể hiện phương án thứ hai của hộp đựng theo sáng chế, trong đó mỗi chi tiết gắn 13 bao gồm nhiều phần lõi 132.

Sự khác biệt giữa phương án thứ hai và phương án thứ nhất là để 1 bao gồm hai chi tiết gắn dài 13 được tạo thành tương ứng ở hai bên và mỗi chi tiết gắn 13 bao gồm nhiều phần lõi 132. Số lượng các phần lõi 132 của các chi tiết gắn 13 giống số lượng của các phần lõm 23, do đó, các phần lõi 132 được gắn tương ứng với các phần lõm 23.

FIG. 8 thể hiện tay cầm 26 của phương án thứ ba của hộp đựng theo sáng chế và FIG. 9 thể hiện hộp đựng được trang bị tay cầm 26 theo sáng chế.

Tay cầm 26 bao gồm lỗ 261 được hình thành qua hai đầu của tay cầm. Phần tay nắm 262 được hình thành giữa hai đầu của tay cầm 26. Phần lõi 132 của hai chi tiết gắn 13 được gắn với hai lỗ 261 của tay cầm 26. Hai phần lõi 132 liên kết với tay cầm 26 được gắn với các phần lõm 23 tương ứng. Người dùng có thể giữ phần tay nắm 262 để cầm hộp đựng.

Hộp đựng có thể là hộp đựng hình chữ nhật hoặc tròn để bao gồm đế 1 và nắp 2 hình chữ nhật hoặc tròn. Tất nhiên, đế 1 và nắp 2 có thể được định hình để bao gồm đường cong viền hoặc nhiều cạnh.

Các phần lõm 23, các chi tiết gắn 13 và các phần lồi 132 có thể được điều chỉnh để bao gồm bất kỳ kích thước, số lượng và sự sắp xếp. Ví dụ, hộp đựng có thể bao gồm nhiều cặp chi tiết gắn 13 và phần lõm 23 để có được độ chặt tốt hơn cho nắp 2, để nắp 2 được liên kết chắc chắn với đế 1. Vị trí của phần lõm 23 và phần lồi 132 có thể được thay đổi. Các phần lồi 132 có thể được đặt trên đế 1, và các phần lõm 23 có thể được đặt trong nắp 2. Ngoài ra, các phần lồi 132 có thể đặt trên nắp 2 và phần lõm 23 được đặt trong đế 1.

Mặc dù đã thể hiện và mô tả phương án theo sáng chế, cần hiểu rõ với những người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực này rằng các phương án tiếp theo có thể được thực hiện mà không rời khỏi và đều nằm trong phạm vi bảo hộ của sáng chế.

YÊU CẦU BẢO HỘ**1. Hộp đựng bao gồm:**

nắp có đỉnh nắp, bề mặt bên kéo dài từ lề của đỉnh nắp, nắp có phần lồi được tạo bởi bề mặt bên cùng với đỉnh nắp, bề mặt bên có ít nhất một phần lõm bao gồm khe mở phía trên rộng và phần đáy hẹp, và nằm giữa hai phần gia cố, bề mặt tiếp xúc được hình thành giữa hai phần gia cố, ít nhất một phần lõm được xác định giữa bề mặt tiếp xúc và hai phần gia cố, và

để bao gồm phần mở phía trên được định bởi thành biên, nắp được gắn vào phần mở phía trên của đế để tạo khoảng trống giữa đế và nắp, thành biên của đế có vùng lõm tạo thành vùng tiếp nhận nằm tương ứng với ít nhất một phần lõm của nắp, vùng tiếp nhận có thành chắn kéo dài từ thành biên, chi tiết gắn kéo dài từ vùng tiếp nhận và có các phần lồi, các phần lồi được tạo hình để được gắn với ít nhất một phần lõm để gắn nắp với đế, ít nhất một phần lõm nằm giữa thành chắn và chi tiết gắn khi các phần lồi của đế được gắn với ít nhất một phần lõm của nắp, trong đó phần uốn cong được hình thành giữa mép và chi tiết gắn.

2. Hộp đựng theo điểm 1, trong đó mép kéo dài từ vùng tiếp nhận dọc theo phần mở phía trên của đế, bề mặt bên của nắp bao gồm gờ kéo dài bên nó.

3. Hộp đựng theo điểm 2, trong đó gờ tiếp xúc với mép khi nắp được gắn vào đế.

4. Hộp đựng theo điểm 1, trong đó chi tiết viền mở rộng kéo dài từ phần lồi của đế.

5. Hộp đựng theo điểm 1, trong đó phần lồi bao gồm phần lõm được hình thành ở phía sau của nó.

6. Hộp đựng theo điểm 1, trong đó đế và nắp được định hình để bao gồm đường cong viền hoặc nhiều cạnh.
7. Hộp đựng theo điểm 1, trong đó có nhiều phần lõm, chi tiết gắn bao gồm nhiều phần lồi, số lượng các phần lồi giống số lượng các phần lõm.
8. Hộp đựng theo điểm 1, trong đó có nhiều phần lõm và nhiều chi tiết gắn, số lượng các phần lồi của các chi tiết gắn giống số lượng các phần lõm.
9. Hộp đựng theo điểm 1, trong đó có nhiều phần lõm, số lượng các chi tiết gắn giống số lượng các phần lõm, mỗi chi tiết gắn bao gồm phần lồi.
10. Hộp đựng theo điểm 1 còn bao gồm tay cầm, lỗ được tạo xuyên qua hai đầu của mỗi tay cầm, các phần lồi được gắn với hai lỗ của tay cầm, phần tay nắm được tạo thành giữa hai đầu của tay cầm.

1/6

FIG. 1

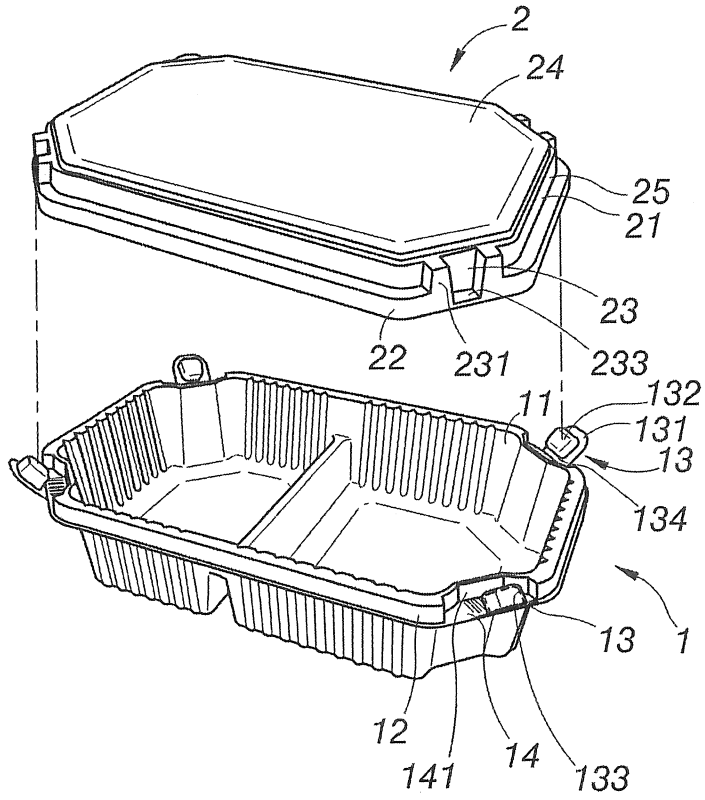


FIG. 2

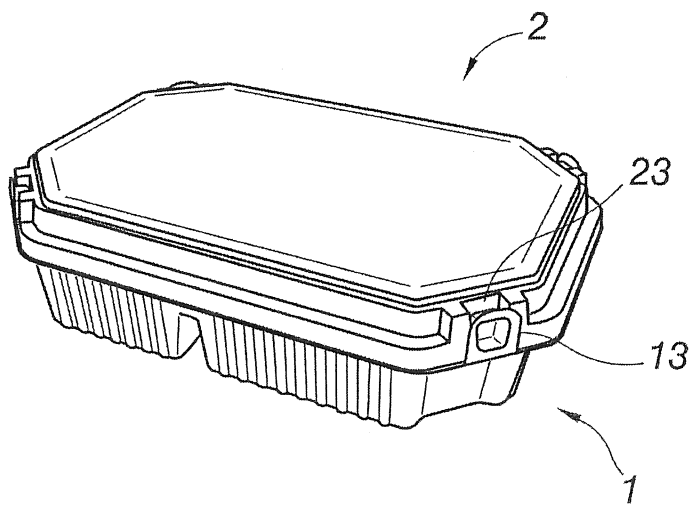


FIG. 3

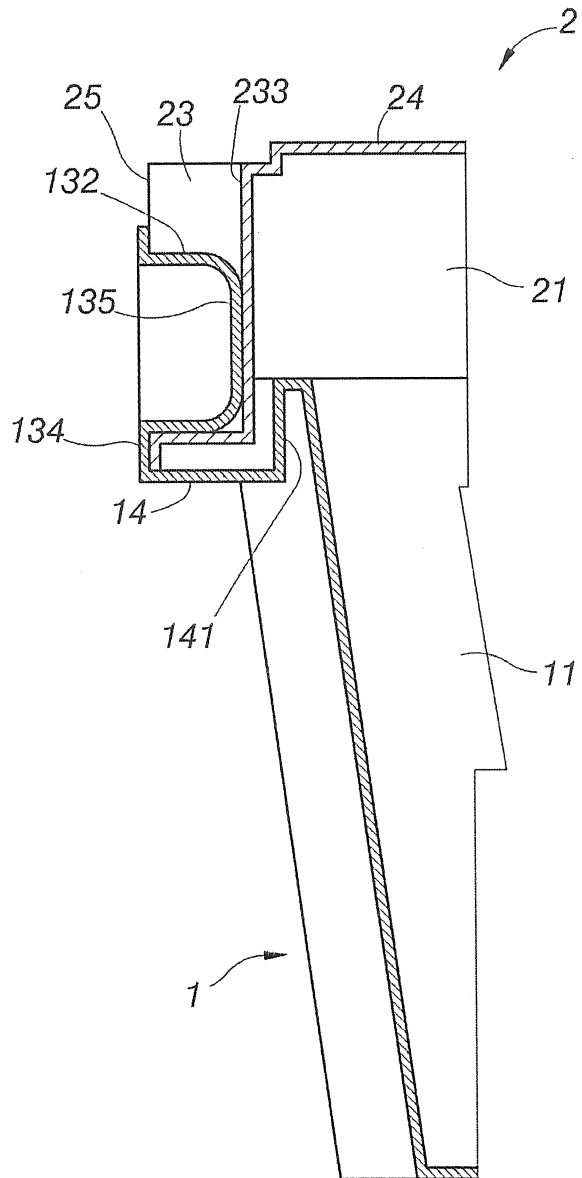
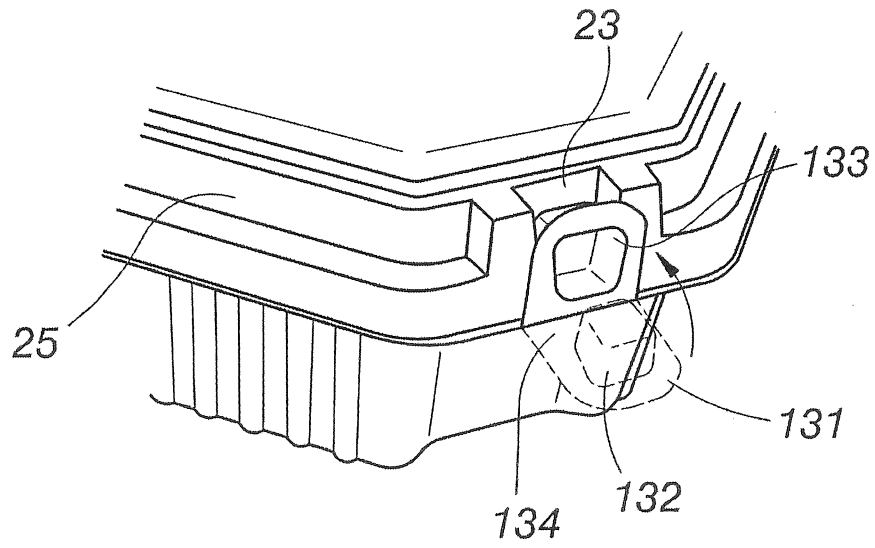


FIG. 4



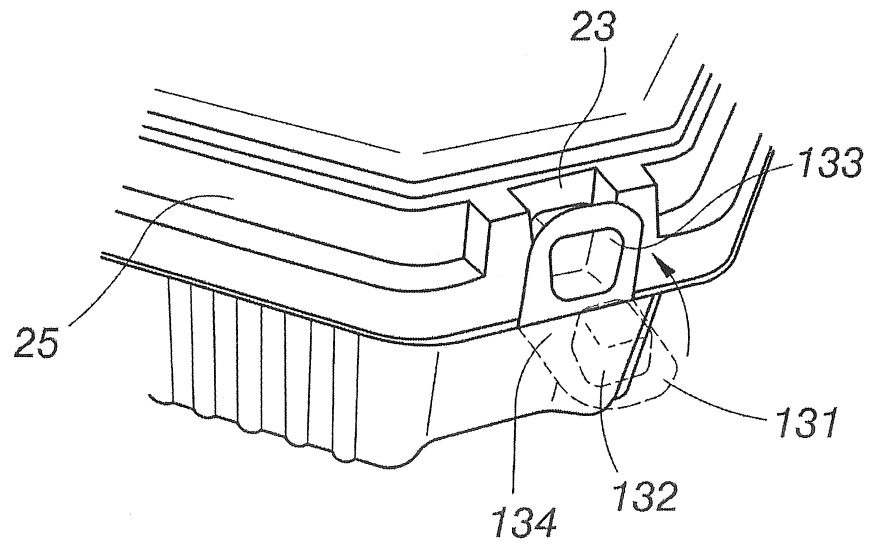


FIG. 5

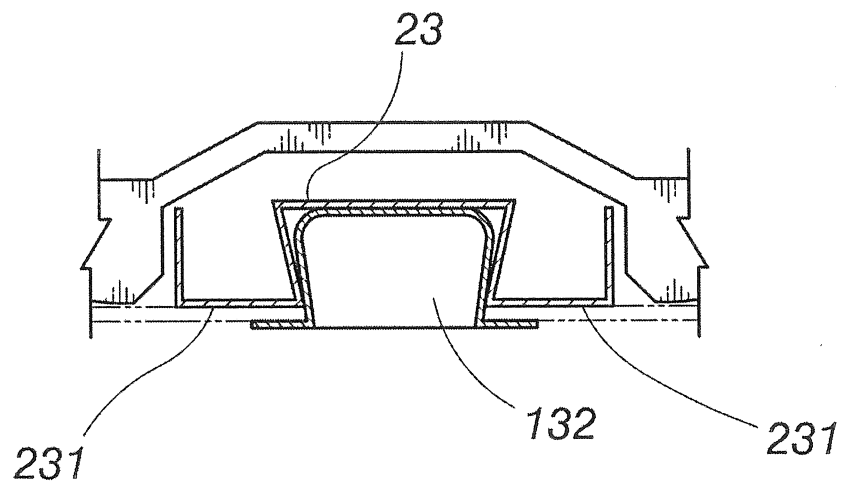


FIG. 6

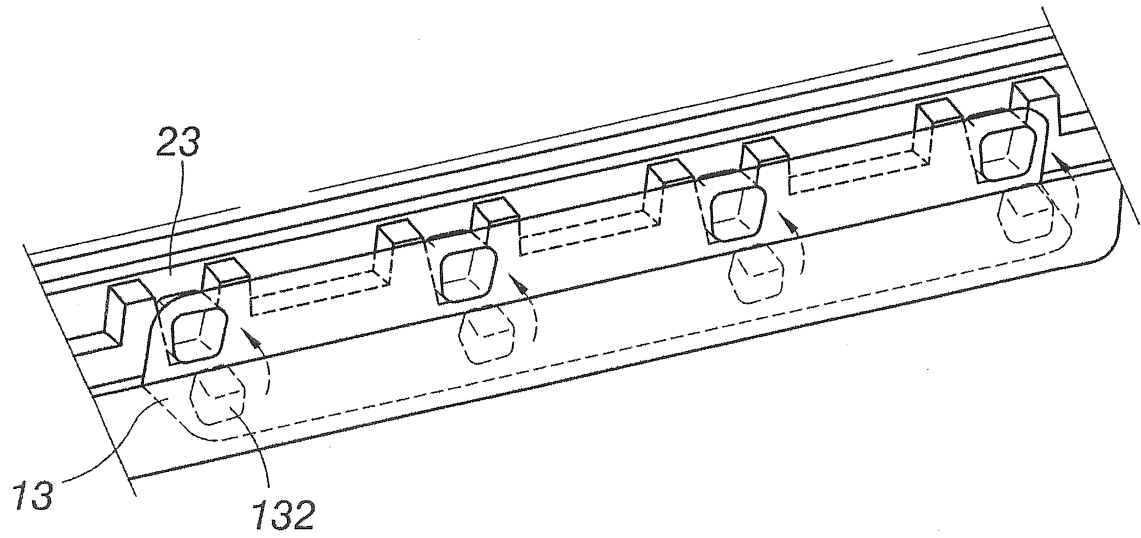


FIG. 7

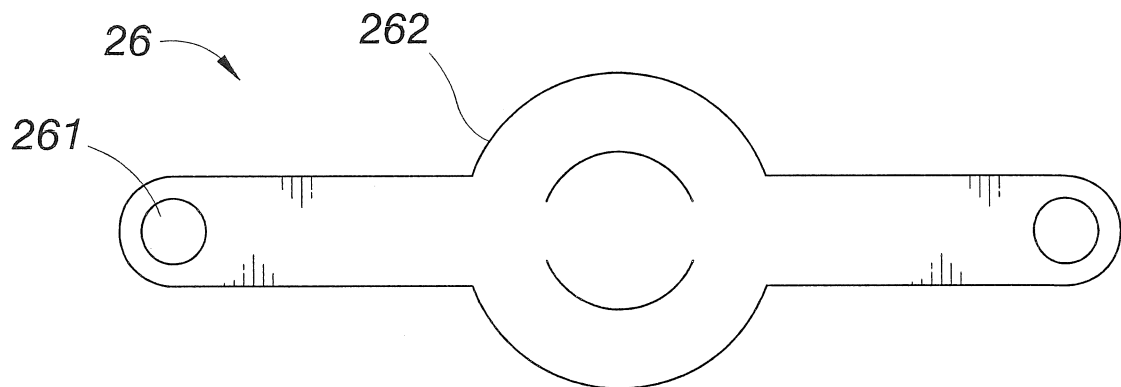


FIG. 8

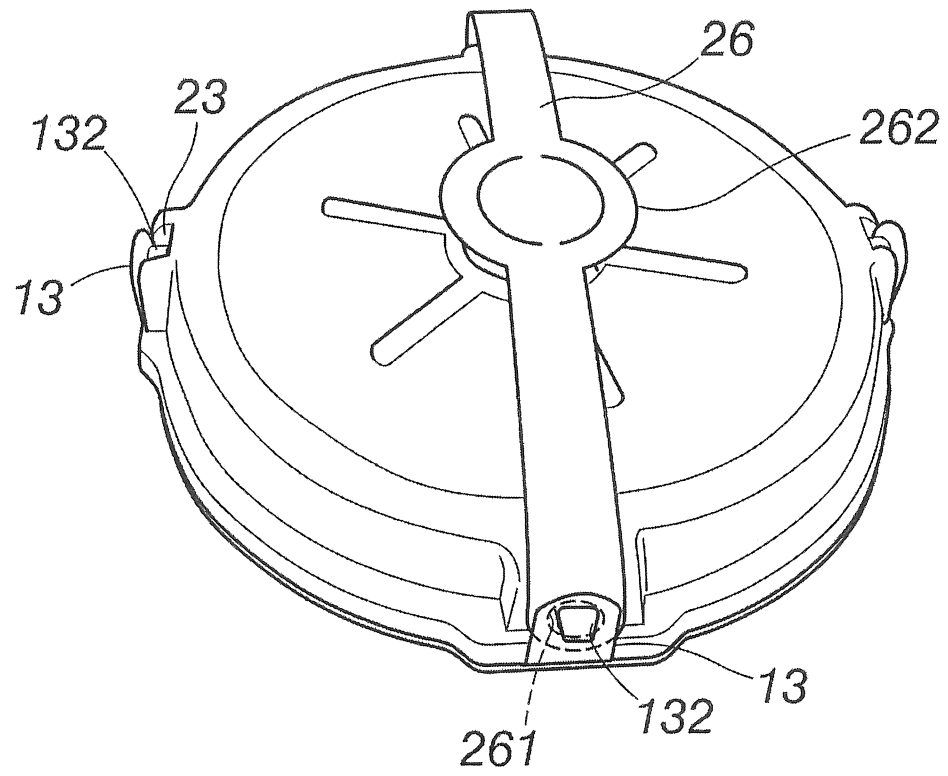


FIG. 9